

Số: 10

Ngày 18/03/2019

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

## VĂN BẢN MỚI

1. Giai đoạn 2019-2020: 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các Bộ, ngành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản Quốc gia
2. Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi
3. Sửa đổi, bổ sung một số quy định về an toàn công trình dầu khí trên đất liền
4. Năm 2019 tiếp tục cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, khởi công,

khánh thành các công trình xây dựng cơ bản

5. Các tỉnh, thành phố thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến người dân, cộng đồng, cơ quan tổ chức có liên quan khi lập, điều chỉnh quy hoạch

6. Năm 2019 Hà Nội được phê duyệt 345 chỉ tiêu thi tuyển công

7. Giải thích, làm rõ thông tin sai lệch không quá 07 ngày sau khi nhận thông báo

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Nghị định quy định về xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực cạnh tranh.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Xin hỏi, có những loại chế độ báo cáo nào trong cơ quan hành chính Nhà nước?
2. Việc ban hành chế độ báo cáo có những yêu cầu chung nào?
3. Xin hỏi, có những Nguyên tắc nào khi cập nhật, khai thác dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia?
4. Quyền của các bộ, cơ quan, địa phương trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia là gì?

## VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

### 1. GIAI ĐOẠN 2019-2020: 100% PHẦN MỀM QUẢN LÝ VĂN BẢN VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA CÁC BỘ, NGÀNH ĐƯỢC KẾT NỐI, LIÊN THÔNG QUA TRỰC LIÊN THÔNG VĂN BẢN QUỐC GIA

Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử (CPĐT) giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 với quan điểm xây dựng, phát triển CPĐT, hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số trong giai đoạn hiện nay; đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo quan trọng trong phát triển chính phủ điện tử; bảo đảm gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính nhằm mục tiêu hoàn thiện nền tảng CPĐT, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng xếp hạng CPĐT theo đánh giá của Liên hợp quốc tăng từ 10 đến 15 bậc năm 2020.

Giai đoạn 2019 - 2020: Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tạo lập, quản lý và chia sẻ dữ liệu, bảo vệ thông tin cá nhân, định danh điện tử, công tác văn thư, lưu trữ điện tử; xây dựng, phát triển Trục liên thông văn bản Quốc gia theo công nghệ tiên tiến của thế giới làm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu... và là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng,

Nhà nước; 20% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin CPĐT; đạt 20% trở lên tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến của từng Bộ, ngành, địa phương; tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh; 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các Bộ, ngành, địa phương được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản Quốc gia; 100% cơ quan Nhà nước từ trung ương tới cấp huyện kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.

Giai đoạn 2021 - 2025: hoàn thành triển khai cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài chính, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia và tích hợp chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương; 100% Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia; 40% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia Hệ thống CPĐT; 90% hồ sơ công việc cấp bộ, cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật); 80% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính Nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Kiến trúc tổng thể CPĐT Việt Nam giai đoạn 2019 - 2025. Ủy ban Quốc gia về CPĐT do Thủ tướng Chính phủ là Chủ tịch Ủy ban trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, phát triển CPĐT.

## **2. ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ RÀ SOÁT ĐÁNH GIÁ VIỆC TRẺ EM CẦN ĐƯỢC NHẬN LÀM CON NUÔI**

Ngày 05/03/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 24/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi như sau.

Đối với việc nuôi con nuôi trong nước, trường hợp cha đẻ hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi thì Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã nơi cư trú của người nhận con nuôi hoặc của người được nhận làm con nuôi thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi. Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi chưa chuyển vào cơ sở nuôi dưỡng được nhận làm con nuôi, UBND cấp xã nơi lập biên bản xác nhận tình trạng trẻ em bị bỏ rơi thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi; trường hợp trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng được nhận làm con nuôi, UBND cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng thực hiện đăng ký việc nuôi con nuôi.

Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng

hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật, UBND cấp xã hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi. Nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, UBND cấp xã xem xét, giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

Nghị định cũng quy định nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận con nuôi, Sở Tư pháp giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và giới thiệu người nhận con nuôi đến UBND cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi thì cơ sở nuôi dưỡng lập hồ sơ trẻ em bao gồm các giấy tờ, tài liệu theo quy định của Luật nuôi con nuôi, xin ý kiến của cơ quan chủ quản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan chủ quản có ý kiến gửi Sở Tư pháp kèm theo hồ sơ trẻ em để thông báo tìm người nhận con nuôi. Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi được cho làm con nuôi ở nước ngoài phải có văn bản xác minh và kết luận rõ ràng của Công an cấp tỉnh về nguồn gốc trẻ em bị bỏ rơi, không xác định được cha mẹ đẻ.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ 25/04/2019.

## **3. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ AN TOÀN CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ TRÊN ĐẤT LIỀN.**

Ngày 07/03/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 25/2019/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2011/NĐ-CP ngày 11/02/2011 của Chính phủ về an toàn công trình dầu khí trên đất liền. Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 22/04/2019 gồm các nội dung.

Công trình dầu khí trên đất liền gồm công trình xuất nhập, xử lý, chế biến, vận chuyển, tồn chứa, phân phối khí và các sản phẩm khí (khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên nén, khí thiên nhiên hóa lỏng, các loại khí được tách ra trong quá trình xử lý, chế biến dầu mỏ). Các đối tượng xung quanh chịu rủi ro do các hoạt động, công trình dầu khí gây ra như trường học, bệnh viện, thư viện và các công trình công cộng, nhà ở, các công trình văn hóa... là các đối tượng được bảo vệ theo quy định.

Tổ chức, cá nhân tiến hành các hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí và xây dựng công trình phục vụ các hoạt động công trình dầu khí phải tuân thủ các quy định về an toàn, khoảng cách an toàn như phải lắp đặt hệ thống báo cháy trong phạm vi công trình; thực hiện đánh giá rủi ro đối với các công trình dầu khí; trường hợp đường ống chôn ngầm chạy cắt ngang qua đường giao thông đường bộ hoặc đường sắt thì phải áp dụng bổ sung các giải pháp kỹ thuật tăng cường chống rung động và va đập đối với đường ống và phải có biển báo hiệu nơi tuyến ống đi qua để tránh bị đào bới.

Trong phạm vi khoảng cách an toàn của các công trình dầu khí, không được thực hiện các hoạt động có nguy cơ gây hại trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và sự an toàn của các công trình dầu khí như: các hoạt động có khả năng gây cháy nổ, sụt lún, chuyển vị, các hoạt động đào bới, gây ảnh hưởng tới đường ống; trồng cây; thải các chất ăn mòn; tổ chức hội họp đông người, các hoạt động thăm quan, du lịch khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền; neo đỗ phương tiện vận tải đường thủy, hàng hải, đánh bắt thủy hải sản, khai thác cát, nạo vét hoặc các hoạt động khác dưới nước có thể gây cản trở đến hoạt động, an toàn của công trình dầu khí.

#### **4. NĂM 2019 TIẾP TỤC CẮT GIẢM 100% VIỆC TỔ CHỨC LỄ ĐỘNG THỔ, KHỞI CÔNG, KHÁNH THÀNH CÁC CÔNG TRÌNH CƠ BẢN**

Ngày 21/02/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 213/QĐ-TTg kèm theo Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK,CLP) năm 2019. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Theo đó, năm 2019, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội thông qua, cần chú trọng các nội dung sau: thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương, đẩy mạnh khoán chi hành chính. Giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, khánh tiết, tổ chức lễ hội, phần đầu

tiết kiệm 12% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiếp tục thực hiện cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương; tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học; sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Tập trung ưu tiên cho giáo dục phổ cập và tiếp tục kiên cố hóa trường học đối với các cơ sở giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực phát triển hệ thống y tế. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế. Xây dựng cơ chế giá dịch vụ, thanh toán bảo hiểm y tế theo hướng ngân sách nhà nước, bảo hiểm y tế bảo đảm chi trả cho các dịch vụ ở mức cơ bản, người sử dụng dịch vụ chi trả cho phần vượt mức.

#### **5. CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ THỰC HIỆN NGHIÊM TÚC VIỆC LẤY Ý KIẾN NGƯỜI DÂN, CỘNG ĐỒNG, CƠ QUAN TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN KHI LẬP, ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH**

Để tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát

triển đô thị theo quy hoạch được duyệt, ngày 01/03/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 05/CT-TTg về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị.

Theo đó, Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lập, thẩm định, phê duyệt đồng bộ các quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị và cụ thể hóa trong quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư cụ thể đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; quản lý, sử dụng đất để phát triển đô thị theo đúng quy định pháp luật. Hoàn thành trước năm 2020, chương trình phát triển đô thị cấp tỉnh, chương trình phát triển đô thị từng đô thị, khu vực phát triển đô thị và ban quản lý dự án phát triển đô thị theo quy định.

Các tỉnh, thành phố cân đối nguồn lực, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, đặc biệt chú trọng đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật khi xây dựng đường giao thông đô thị. Từng bước thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát quá trình phát triển đô thị theo các bộ chỉ tiêu về xây dựng đô thị tăng trưởng xanh, phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường kiểm soát quá trình phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, đặc biệt đối với khu vực đô thị mở rộng; rà soát, cắt bỏ các thủ tục hành chính trong hoạt

động đầu tư xây dựng và phát triển đô thị nhằm loại bỏ cơ chế xin cho; nâng cao chất lượng công tác đấu thầu để đảm bảo lựa chọn được đơn vị tư vấn lập quy hoạch có đủ năng lực; thực hiện nghiêm túc việc đấu thầu dự án, đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng; thực hiện nghiêm việc lấy ý kiến của người dân, cộng đồng, cơ quan tổ chức có liên quan khi lập, điều chỉnh quy hoạch; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công tác lập, quản lý quy hoạch, quản lý hoạt động xây dựng. Xử lý nghiêm, kịp thời, dứt điểm các vi phạm tại địa phương.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức quán triệt và xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chỉ thị này, hoàn thành trong năm 2019. Định kỳ 6 tháng, hàng năm, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị về Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị này.

## **VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **6. NĂM 2019 HÀ NỘI ĐƯỢC PHÊ DUYỆT 345 CHỈ TIÊU THI TUYỂN CÔNG CHỨC**

Ngày 06/03/2019, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội (UBND Hà Nội) ban hành quyết định số 1058/QĐ-UBND về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch thi tuyển công chức làm việc tại sở, cơ quan ngang sở, UBND quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố Hà Nội năm 2019. Quyết định có hiệu lực ngay khi ban hành.

Theo đó, người đăng ký dự tuyển dụng công chức nộp trực tiếp phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu vào một vị trí việc làm tại cơ quan có chỉ tiêu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai. Sau khi có thông báo công nhận kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ

quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

Việc thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau: vòng thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức không có điều kiện tổ chức thi trên máy vi tính thì thi trắc nghiệm trên giấy. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần: kiến thức chung, ngoại ngữ và tin học (trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học); vòng thi theo hình thức phỏng vấn hoặc viết môn nghiệp vụ chuyên ngành: kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự

tuyển công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

UBND thành phố chịu trách nhiệm phê duyệt danh sách người đủ điều kiện dự thi tuyển công chức, thành lập Hội đồng thi tuyển và công nhận kết quả thi tuyển công chức.

### **7. GIẢI THÍCH, LÀM RÕ THÔNG TIN SAI LỆCH KHÔNG QUÁ 07 NGÀY SAU KHI NHẬN THÔNG BÁO**

Ngày 08/03/2019, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư số 02/2019/TT-BTTTT hướng dẫn về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ.

Theo đó, các Bộ căn cứ vào quy hoạch, chương trình, kế hoạch của Chính phủ; mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội, các văn bản hướng của Bộ Thông tin và Truyền thông, chương trình công tác của Bộ để xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại dài hạn, trung hạn, hàng năm. Phân công tổ chức, cá nhân làm đầu mối; xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành trong hoạt động thông tin đối ngoại; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác đối ngoại về kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tình hình quốc tế và hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước, tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam và của bộ, tình hình đấu tranh, tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển, đảo, phân giới, cắm mốc, quản lý và tôn tạo hệ thống mốc giới của Việt Nam, quảng bá hình ảnh của đất nước, của bộ...

Thông tin quảng bá hình ảnh của Bộ được cung cấp qua hoạt động đối ngoại, cổng thông tin điện tử của Bộ, các cơ quan chuyên môn trực thuộc bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, qua mạng internet, các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với các cơ quan báo chí nước ngoài, các hoạt động truyền thông các sự kiện lớn tổ chức trong và ngoài nước...

Khi nhận được thông tin, tài liệu báo cáo sai lệch làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Việt Nam thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao hoặc khi nhận được đề nghị bằng văn bản của Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ có trách nhiệm chủ động cung cấp tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận gửi Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan để phối hợp trong công tác quản lý và triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ nâng cao uy tín, hình ảnh của Việt Nam. Đồng thời các Bộ chủ động triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ, nâng cao uy tín, hình ảnh của Bộ thông qua việc ban hành thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; người phát ngôn của Bộ cung cấp thông tin cho báo chí; đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên cổng thông tin điện tử của Bộ và trên các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài; cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí giải thích, làm rõ đấu tranh với thông tin sai lệch. Tôi đã không quá 07 ngày sau khi

nhận được thông báo từ Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin, giải thích, làm rõ, đồng thời gửi Bộ Thông tin và Truyền thông biết để

theo dõi, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 22/04/2019.

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### **DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC CẠNH TRANH**

*Bộ Công thương đang tổ chức lấy ý kiến góp ý vào Dự thảo Nghị định Quy định về xử lý vi phạm pháp luật (VPPL) trong lĩnh vực cạnh tranh.*

*Theo đó, tổ chức, cá nhân có hành vi VPPL về cạnh tranh thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật. Trong quá trình xử lý hành vi VPPL, khi phát hiện có dấu hiệu của tội phạm, Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia có trách nhiệm chuyển một phần hoặc toàn bộ hồ sơ liên quan đến dấu hiệu của tội phạm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.*

*Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm sẽ bị áp dụng biện pháp xử phạt chính là phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền. ngoài ra còn có thể bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung như thu hồi*

*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc văn bản tương đương; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề; tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để thực hiện hành vi vi phạm; tịch thu khoản lợi nhuận thu được từ việc thực hiện hành vi vi phạm.... Bên cạnh đó, tổ chức, cá nhân VPPL về cạnh tranh còn có thể bị áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục hậu quả như buộc cơ cấu lại doanh nghiệp lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền; loại bỏ điều khoản VPPL ra khỏi hợp đồng, thỏa thuận hoặc giao dịch kinh doanh; chia, tách, bán lại một phần hoặc toàn bộ vốn góp, tài sản của doanh nghiệp hình thành sau tập trung kinh tế; chịu sự kiểm soát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ hoặc các điều kiện giao dịch khác trong hợp đồng của doanh nghiệp hình thành sau tập trung kinh tế; chịu sự kiểm soát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ hoặc các điều kiện giao dịch khác trong hợp đồng của doanh nghiệp nhận sáp nhập; cải chính công khai và các biện pháp cần*



## Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

thiết khác để khắc phục tác động của hành vi vi phạm.

Mức phạt tiền đối với hành vi VPPL về cạnh tranh tối đa về thỏa thuận hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí thống lĩnh thị trường, lạm dụng vị trí độc quyền là 10% tổng doanh thu của doanh nghiệp có hành vi vi phạm trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện

hành vi VPPL. Mức phạt tiền tối đa đối với hành vi VPPL quy định về tập trung kinh tế là 05% tổng doanh thu của doanh nghiệp vi phạm trên thị trường liên quan trong năm tài chính liền kề trước năm thực hiện hành vi vi phạm. Mức phạt tiền đối với hành vi VPPL về cạnh tranh không lành mạnh là 2.000.000.000 đồng...

### GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1.Hỏi:** Xin hỏi, có những loại chế độ báo cáo nào trong cơ quan hành chính Nhà nước?

**Trả lời:** Theo Điều 4 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 24/01/2019 quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước có các loại chế độ báo cáo sau:

1. Chế độ báo cáo định kỳ là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin tổng hợp của các cơ quan hành chính nhà nước, được thực hiện theo một chu kỳ xác định và lặp lại nhiều lần.

2. Chế độ báo cáo chuyên đề là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin có tính chuyên sâu về một chủ đề nào đó và phải thực hiện một hoặc nhiều lần trong một khoảng thời gian nhất định.

3. Chế độ báo cáo đột xuất là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin về vấn đề phát sinh bất thường.

**2.Hỏi:** Việc ban hành chế độ báo cáo có những yêu cầu chung nào?

**Trả lời:** Theo Điều 8 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 24/01/2019 quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước có những yêu cầu chung sau:

- Tên báo cáo;
- Nội dung yêu cầu báo cáo;
- Đối tượng thực hiện báo cáo, cơ quan nhận báo cáo;
- Phương thức gửi, nhận báo cáo;
- Thời gian chốt số liệu báo cáo và thời hạn gửi báo cáo;
- Tần suất thực hiện báo cáo;
- Mẫu đề cương báo cáo đề hướng dẫn thực hiện;
- Biểu mẫu số liệu báo cáo trong trường hợp báo cáo yêu cầu phải có phân số liệu;
- Hướng dẫn quy trình thực hiện báo cáo đối với các chế độ báo cáo

phức tạp, có nhiều đối tượng thực hiện và phải tổng hợp qua nhiều cơ quan trung gian khác.

**3.Hỏi:** Xin hỏi, có những Nguyên tắc nào khi cập nhật, khai thác dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia?

**Trả lời:** Tại Điều 16 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 24/01/2019 quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước có nêu những nguyên tắc cập nhật, khai thác dữ liệu từ Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia sau đây:

1. Việc cập nhật dữ liệu báo cáo phải bảo đảm đầy đủ, chính xác và kịp thời, thống nhất từ địa phương đến trung ương để đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Việc khai thác dữ liệu báo cáo của các bộ, cơ quan, địa phương trên cơ sở phân định quyền hạn, trách nhiệm cụ thể, đồng thời tuân thủ Luật tiếp cận thông tin.

3. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, hoạt động ổn định và lưu trữ lâu dài, đúng mục đích, tạo thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu cung cấp thông tin từ Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

4. Bảo đảm quyền của các tổ chức, cá nhân được tiếp cận, khai thác, sử dụng thông tin trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia phải phù hợp với quy định của pháp luật.

**4.Hỏi:** Quyền của các bộ, cơ quan, địa phương trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia là gì?

**Trả lời:** Tại Điều 21 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP được Chính phủ ban hành ngày 24/01/2019 quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính Nhà nước có nêu rõ quyền của các bộ, cơ quan, địa phương trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia là:

1. Các cơ quan hành chính nhà nước được quyền khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia theo phân cấp quản lý.

2. Các bộ, cơ quan, địa phương tham gia thu thập, xử lý, cập nhật thông tin báo cáo được truy cập và khai thác cơ sở dữ liệu theo phân quyền; được quyền trích xuất dữ liệu do mình trực tiếp cập nhật để tổ chức thành bộ dữ liệu riêng phục vụ yêu cầu quản lý, chỉ đạo điều hành của mình.

3. Văn phòng Chính phủ sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ để kết nối, trích xuất thông tin từ các Hệ thống thông tin báo cáo bộ, cơ quan, địa phương cho việc thực hiện công tác tổng hợp, phân tích dữ liệu và dự báo tình hình, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.